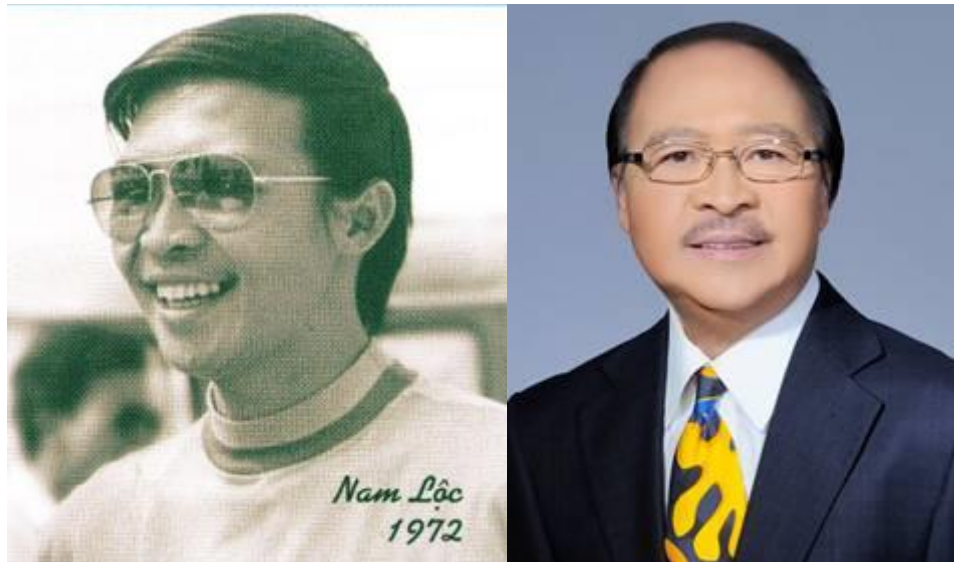


# Vài Hàng Về Nhạc Sĩ Nam Lộc



*Nhạc sĩ Nam Lộc*

## **NAM LỘC: Con người văn nghệ và con người xã hội**

Có lẽ tác giả là một trong số ít người biết rõ về những hoạt động của Nam Lộc nhất, kể cả về gia cảnh và cuộc sống tình cảm của anh. Gần 40 năm quen biết và sinh hoạt chung hẳn đủ để kết luận như vậy khi thực hiện một bài viết chính xác về anh trong hai lãnh vực văn nghệ và xã hội anh từng theo đuổi từ khi còn trẻ.

Chúng tôi quen nhau vào năm 1968, trong thời gian Lộc đang điều hành một tiệm cà phê tên Quán Gió trên đường Võ Tánh, Sài Gòn, trước khi đổi thành Hàm Gió một thời gian sau. Phần tôi, đang thực hiện những chương trình Nhạc Trẻ “Hippies À GoGo” hàng tuần tại vũ trường “Chez Jo Marcel” trên đường Nguyễn Huệ.

Với một đầu óc thích tổ chức và một tinh thần... ham vui như anh thường nói, Nam Lộc tìm gặp tôi khi nhận thấy phong trào nhạc trẻ đang trên đà phát triển với một sức lôi cuốn mạnh mẽ những người trẻ, trong đó có anh...

Trước đó, Lộc cũng đã có ít nhiều sinh hoạt cùng quen biết với những nghệ sĩ

trong giới du ca và tình ca mà không có một liên hệ nào với phong trào nhạc trẻ, bắt đầu hiện diện ở Việt Nam từ đầu thập niên 60. Khánh Ly, Trịnh Công Sơn, Miên Đức Thắng, vv... là những người anh thường gặp gỡ trong thời kỳ có sự xuất hiện của quán Văn.

Đó là một địa điểm sinh hoạt văn nghệ nổi tiếng một thời và cũng là nơi những nhạc phẩm của Trịnh Công Sơn bắt đầu chinh phục giới trẻ yêu nhạc qua tiếng hát của “Nữ Hoàng Chân Đất” Khánh Ly.

Sau khi quán Văn đóng cửa, với một đầu óc bén nhạy để nhìn thấy được chiều hướng thương thức nơi lớp khán giả trẻ yêu nhạc, Lộc quyết định khai thác tiệm cà phê Quán Gió với mục đích để Khánh Ly và Trịnh Công Sơn có địa điểm phổ biến tác phẩm và giọng ca của mình.

Nhưng không khí của quán Văn ngoài trời ngày nào đã không có thể tìm thấy được nơi Quán Gió. Khách đến đây thích ngồi nhâm nhi bên ly cà phê giữa bốn bức tường trong ánh sáng mờ mờ hơn là nhất thiết chỉ để nghe nhạc. Dự định của Lộc vì vậy không thành, dù Trịnh Công Sơn từng đôi lần hát trước khán giả Quán Gió trong những lần tổ chức bỏ túi rất giới hạn người nghe.

Tuy nhiên Quán Gió cũng tạo cho mình một thể đứng đặc biệt với những buổi tổ chức văn nghệ trong bầu không khí thân mật và ấm cúng với những nghệ sĩ từng tới đây sinh hoạt như Từ Công Phụng, Khánh Ly, Miên Đức Thắng, vv...

Cùng một lúc băng nhạc thu trực tiếp những nhạc phẩm của Trịnh Công Sơn do Khánh Ly trình bày tại quán Văn trước đó được phát thường xuyên tại đây, để trở thành một nơi nghe nhạc Trịnh rất được chiếu cố. Diễm Xưa, Nhìn Những Mùa Thu Đi, Xin Mặt Trời Ngủ Yên, Xin Cho Tôi, vv... được coi như những ca khúc thịnh hành nhất vào thời kỳ này và tạo thành một cơn sốt nhạc Trịnh.

Cũng do yêu nhạc và cảm mến tâm hồn nghệ sĩ của Trịnh Công Sơn, Nam Lộc đã đứng ra thu băng nhạc đầu tiên theo lời đề nghị của họ Trịnh dưới tên “Tình Ca Trịnh Công Sơn” do Khánh Ly hát, Đinh Cường vẽ bìa và Trịnh Công Sơn đàn guitar. Băng nhạc này được thu thanh ở Thủ Đức do một cựu sĩ quan người Nhật phụ trách phần thu âm.

Thoạt tiên, Trịnh Công Sơn chỉ muốn thực hiện băng nhạc này để kỷ niệm, nhưng người em trai của anh sau đó đã khai thác về mặt thương mại với một thành công lớn, kéo theo sau sự ra đời của những băng nhạc Ca Khúc Da Vàng, Kinh Việt Nam, vv...

Sau khi quyết định đến với phong trào Nhạc Trẻ, Lộc cảm thấy có nhiều gần gũi để dần dần đi vào hoạt động một cách tích cực sau đó ”tại vì thực sự là trước khi gặp ông, tôi đâu có một người bạn thân nào đâu. Tôi có nhiều bạn nhưng không có bạn thân. Gặp ông thì hai đứa như có một sự tâm đầu, nó hợp nhau. Hợp nhau từ cách sống, hợp nhau từ cách nói chuyện, gặp nhau từ cách sinh hoạt thành ra nó hợp “gu”. Thành ra tôi lên sinh hoạt với ông nhiều”, như lời Nam Lộc tâm sự với tôi.

Phần tôi, nhận thấy nơi Lộc là một con người nhanh nhẹn, ăn nói khéo léo với nhiều sáng kiến nên tin tưởng anh là một người sẽ cùng với mình và Tùng Giang – quen với tôi 2 năm trước đó – góp sức để phát triển phong trào nhạc trẻ.

Từ khi quen biết, Lộc thường xuyên tham dự những chương trình nhạc trẻ do tôi tổ chức ở vũ trường “Chez Jo Marcel” (sau đó đổi tên thành “Đêm Mâu Hồng”), rồi tới Queen Bee. Một lần bận việc bất ngờ trong lúc chương trình “Hippies À Gogo” đang diễn ra, tôi đã dúi “micro” vào tay Lộc để nhờ anh thay thế công việc giới thiệu chương trình. Dù không sửa soạn trước, nhưng Lộc đã ứng biến rất nhanh để hoàn thành một việc đầu tiên trong đời rất suôn sẻ.

Sự kiện này khởi đầu cho nghề MC của anh tại hải ngoại sau này. Thời gian kế tiếp, thỉnh thoảng Lộc vẫn lên sân khấu giới thiệu những ban nhạc trình diễn tại “Hippies À Gogo” với nhiều thích thú. Không đầy một năm sau, Khánh Ly đứng ra khai thác chương trình ca nhạc tại vũ trường Queen Bee và mời Lộc ở lại thực hiện một chương trình nhạc trẻ hàng tuần, trong khi tôi dời chương trình của mình về vũ trường Ritz do Jo Marcel khai thác trên đường Trần Hưng Đạo.

Dưới mắt mọi người, đây là hai chương trình “canh tranh” với nhau, nhưng thực tế chúng tôi vẫn trao đổi những ban nhạc trình diễn cho cả hai chương trình với số lượng khán giả trẻ luôn luôn đông đảo tại cả hai nơi.

Từ đó có thể coi Nam Lộc chính thức đến với phong trào Nhạc Trẻ và luôn sát cánh với Jo Marcel, Tùng Giang và tôi trong mọi tổ chức với nhạc trẻ giữ vai trò nòng cốt. Chẳng hạn như những cuốn phim về Nhạc Trẻ do Nhóm Jo Marcel thực hiện như “Thế Giới Nhạc Trẻ” và “Vết Chân Hoang” mà Lộc cũng góp không ít công sức. Đối với giới Nhạc Trẻ, tên tuổi Nam Lộc đã trở nên quen thuộc và tạo được khá nhiều uy tín.

Đặc biệt hơn cả là những chương trình Đại Hội Nhạc Trẻ Taberd, Đại Hội Nhạc Trẻ Hoa Lư, Thảo Cầm Viên, vv... Lòng hăng say hoạt động xã hội của Lộc đã có dịp bộc phát rõ rệt trong những tổ chức mang mục đích từ thiện

này với tất cả nhiệt tình.

Theo anh, giới trẻ trong thời chiến có một cái nhìn lệch lạc cho nên muốn tạo cho họ sự gần gũi với cộng đồng không gì bằng dùng phương tiện âm nhạc qua việc tổ chức những đại hội nhạc trẻ.

Qua đó, rõ ràng là giới trẻ và giới nhạc trẻ đã có những đóng góp tích cực về mặt xã hội. Với tính cách bất vụ lợi của nó, những Đại Hội Nhạc Trẻ trước kia ở Việt Nam đối với anh là những buổi gây quỹ được hưởng ứng đông đảo nhất, hơn bất cứ một cuộc gây quỹ nào khác.

Qua năm 1972, Nam Lộc cũng là một trong những người tích cực nhất đối với phong trào Việt Hoá nhạc trẻ do tôi đề xướng bằng cách viết lời Việt cho những ca khúc ngoại quốc. Sự đóng góp của anh nằm trong quan niệm muốn tạo điều kiện cho giới trẻ về nguồn và gần gũi với tâm tình người Việt hơn qua những lời ca bằng tiếng Việt.

Đối với anh phong trào Việt Hoá Nhạc Trẻ cũng nằm trong sự thao thức về mặt xã hội nơi anh. Trong phạm vi này, Lộc đã cho thấy tâm hồn rất văn nghệ của mình, mặc dù anh không phải là một nhạc sĩ, chưa bao giờ học nhạc ngoài việc học hỏi nơi bạn bè để có thể sử dụng guitar một cách sơ sài.

Đầu tiên, Lộc góp ý về giai điệu và viết lời cho nhạc phẩm “Anh Đã Quên Mùa Thu” cùng với Tùng Giang. Sau đó là nhiều nhạc phẩm ngoại quốc được anh chuyển sang lời Việt bằng cách dựa trên giai điệu của nhạc phẩm chính, hoàn toàn không quan tâm đến nội dung như *Mây Lang Thang* (A Cowboy's Work Is Never Done), *Một Thời Để Yêu* (Les Amoureux Qui Passent), *Dĩ Vãng Buồn* (I'll Never Fall In Love Again), *Phút Bên Em* (L'Amour Avec Toi), *Tình Ca Cho Em* (Goodbye To Love), *Như Mùa Thu Lá Bay* (Ben), *Chi Là Giấc Mơ Qua* (Yellow Bird), vv... Lý do dễ hiểu là vốn liếng sinh ngữ của Lộc lúc đó còn quá ít ỏi.

Điểm đặc biệt trong cách viết lời Việt của Nam Lộc là nghệ thuật dùng chữ khéo léo khiến người nghe quên hẳn nguồn gốc ngoại quốc của nhạc phẩm đã được hoàn toàn Việt Hoá như chủ trương của phong trào Việt Hoá Nhạc Trẻ. Điển hình là nhạc phẩm “Trung Vương Khung Cửa Mùa Thu”.

Nếu ai không am hiểu và theo dõi nhạc ngoại quốc sẽ cho rằng đó là một nhạc phẩm thuần túy Việt Nam. Thật ra đó là nhạc phẩm “Tell Laura I Love Her” với giai điệu rất phù hợp và ăn ý với lời ca bằng tiếng Việt, hoàn toàn khác biệt với nội dung. “Trung Vương Khung Cửa Mùa Thu” được Nam Lộc

coi là nhạc phẩm ung ý nhất của anh suốt thời gian hoạt động trong phong trào nhạc trẻ lúc còn ở Việt Nam.

Về trường hợp viết lời “Trung Vương Khung Cửa Mùa Thu”, Nam Lộc cho biết đã lấy ý từ tên một đặc san do các nữ sinh Trung Vương thực hiện vào đầu thập niên 70. Tính chất lãng mạn và mềm mại của tên đặc san đã khơi dậy tâm hồn nghệ sĩ nơi anh, một cựu học sinh Chu Văn An, với những mối tình thơ mộng cùng những hẹn hò của tuổi học trò.

Nguyễn Nam Lộc sinh năm 1944 ở Bắc Ninh khi thân phụ anh – một thiếu úy trong quân đội Pháp - thuyên chuyển về đây. Khi Lộc được 2 tuổi, gia đình anh mới dời ra Hà Nội. Anh là người con thứ hai trong một gia đình có 11 người con, 7 gái và 4 trai.

Tại Hà Nội, Nam Lộc là học sinh trường tiểu học Nguyễn Du. Anh theo gia đình di cư vào nam khi lên 10 và theo học trường Hùng Vương ở Sài Gòn. Sau đó anh qua các trường Hưng Đạo, Nguyễn Bá Tòng, Nguyễn Trãi và cuối cùng là Chu Văn An trong những năm cuối bậc trung học.

Đáng lẽ hoàn tất bậc trung học vào năm 63, nhưng cũng vì quá hăng say hoạt động văn nghệ nên qua năm sau Lộc mới đậu Tú Tài 2. Từ năm đệ Tam, Nam Lộc đã tỏ ra có khiếu về tổ chức văn nghệ, trong số có những Đại Nhạc Hội Liên Trường. Thực hiện bích báo và làm báo Xuân trong thời kỳ trung học cũng là những điều thú vị với cậu học sinh có dáng người dong dong cao và gày guộc, luôn đóng khung trong chiếc áo “sơ mi” dài tay này. Cùng một lúc, Lộc luôn tỏ ra hăng hái trong những lần quyên góp cho những mục đích từ thiện.

Nếu ở bậc trung học, Nam Lộc đã nhảy hết trường này qua trường khác thì khi lên đại học, sự việc cũng chẳng khác bao nhiêu. Khởi đầu với Văn Khoa trong một năm, sau đó lên Đà Lạt theo học Chính Trị Kinh Doanh cũng không quá một niên khoá để rồi lại trở về Sài Gòn học Luật là môn học anh rất thích “có lẽ tại vì thích tranh luận. Không phải thích cãi nhau mà thích tranh luận, thích tranh cãi! Thành ra tôi thích từ lúc đó. Học tới đâu tôi mê tới đó. Có những điều luật khó khăn cỡ nào nó cứ nằm trong đầu tôi”

Nhưng việc học Luật với Lộc cũng chỉ kéo dài được một năm. Phải đợi đến 5, 6 năm sau khi qua tới Hoa Kỳ, anh mới có cơ hội quay trở lại với môn học thích thú khi theo những khóa về Luật Di Trú với một sự tiếp thu nhanh chóng không ngờ và “thấy như vừa học vừa giống như mình mở cửa vào cái căn nhà ngày xưa của mình mà mình thích”, mặc dù trình độ Anh Văn khi đó của anh chưa được mấy vững vàng.

Sau khi dòi trường Luật, Nam Lộc làm thủ kho cho cơ quan Navy Exchange của Mỹ, nhưng vẫn tìm đến với những sinh hoạt cùng bạn bè trong các trường đại học.

Gần 3 năm sau, nhờ dành dụm được chút tiền, Lộc đi vào con đường kinh doanh bằng cách khai thác Quán Gió vào năm 1968. Mặc dù cũng đi trình diện vào năm này, nhưng mãi đến năm 1972 Nam Lộc mới chính thức bước vào đời sống quân ngũ trong ban báo chí của Sư Đoàn 5 Bộ Binh.

Phục vụ ở đây khoảng một năm, anh được chuyển về ban báo chí Quân Đoàn 3 ở Biên Hoà cũng vào khoảng một năm, cho đến biến cố tháng 4 năm 75. Lộc cho biết anh rất thích ngành báo chí vì nhận thấy có khiếu viết văn từ thời kỳ trung học. Tuy nhiên khả năng viết báo của anh chưa được biết đến mặc dù từng viết một số phóng sự chiến trường.

Lộc được cử về Sài Gòn công tác trong những ngày sôi sục nhất của tháng 4 năm 75. Anh được phụ tá tổng trưởng kế hoạch thời đó rủ vào phi trường Tân Sơn Nhất chiều 24 tháng 4 để nghe ngóng tình hình. Lộc xách theo một túi nhỏ, trong đó chứa cả trăm tấm hình thu góp được trong những năm sinh hoạt nhạc trẻ, vài chục Mỹ Kim và một chai nước hoa gần cạn!

Gia tài của anh chỉ vòn vẹn có vậy, trong khi còn mang ý định sẽ quay về nhà để cùng đi với gia đình. Vào đêm 24 tháng 4, Lộc một mình lang thang trong phi trường Tân Sơn Nhất để nhận diện tình hình. Anh lẩn mò trong hồi hộp đến tận nơi lên máy bay, tức chặng cuối cùng của những người đã hoàn tất nhiều thủ tục.

Định mệnh đưa đây anh gặp Đức Huy, đã vào trong phi trường từ mấy ngày trước với sự giúp đỡ của một người bạn thân người Mỹ để làm công việc đọc danh sách những người được lên máy bay. Vì đã quá mệt mỏi với công việc luôn bận rộn trong tình trạng căng thẳng này, Đức Huy nhờ Lộc tiếp tục công việc này để chia tay lên đường sang Mỹ trước.

Nhờ gặp may mắn, Lộc đã lên máy bay rời Sài Gòn vào ngày 27 tháng 4 năm 75 trong khi gia đình anh vẫn còn kẹt lại. Chỉ riêng thân phụ anh được di tản theo tàu Trường Xuân cho đến 4, 5 năm sau tất cả mới được đoàn tụ tại Mỹ.

Phản Nam Lộc, đáng lẽ anh đã định cư tại Montreal, Canada như lời hứa của một gia đình người bạn quen nằm trong danh sách những người do anh đọc tên lên máy bay. Nhưng khi đến đảo Guam, lời hứa kia đã không được thực hiện khi gia đình này khai báo với phái đoàn Canada. Bây giờ nghĩ lại, Lộc

cho đó là một điều may mắn cho mình để có thể phát triển được mọi khả năng tại miền đất hứa California.

Sau khi tới đảo Wake, Nam Lộc cùng những đồng bào tỵ nạn khác được chuyển về đảo Guam trước khi nhập trại Pendleton, nam California ngày 2 tháng 5 năm 1975.

Với bản tính thích làm những công tác xã hội, anh đã được một người cháu rể giới thiệu vào làm việc tạm thời cho Cơ Quan Tù Thiện Công Giáo Hoa Kỳ USCC trong công tác giúp đỡ người tỵ nạn trong trại. Anh không thể ngờ rằng sau này lại trở thành Giám Đốc của cơ quan đó tại vùng Los Angeles cho đến hôm nay! Tấm cheque đầu tiên Lộc nhận từ USCC vào tháng 6 năm 75 đối với anh luôn là một kỷ niệm quý giá.

Khi trại tỵ nạn Pendleton đóng cửa vào tháng 10 năm 75, Nam Lộc là người cuối cùng rời khỏi đây cùng một lúc chấm dứt việc làm tạm thời với cơ quan USCC. Anh dời về Santa Clemente, gần San Diego, mượn phòng ở chung với một người bạn. Đêm đêm hai anh em thường kéo nhau đi nghe nhạc ở phòng trà Roosevelt của người Việt để tìm lại không khí quen thuộc của Sài Gòn ngày nào đã qua đi như một giấc mơ.

Những nhớ thương về một Sài Gòn đã làm cho tâm hồn nghệ sĩ của Nam Lộc có nhiều rung cảm để viết thành một trong những ca khúc tiêu biểu của những người bỏ xứ ra đi, nhưng luôn hẹn một ngày về. Đó là nhạc phẩm Sài Gòn Oi Vĩnh Biệt, ra đời vào đêm 12 tháng 11 năm 75 trong một lúc tâm hồn anh cảm thấy chán chường với cuộc sống vô vị và tẻ nhạt trong những ngày tháng đầu tiên trên xứ lạ để hướng tâm hồn về Sài Gòn.

Lộc đã hoàn tất ca khúc này trong vòng 45 phút, sau khi đã nuôi dưỡng ý tưởng này từ khi còn trong trại. Nhưng vì bận bịu với những sinh hoạt dồn dập nên chưa có cơ hội viết ra.

Như bao người khác, sau khi ra khỏi trại tạm cư, Nam Lộc ngược xuôi tìm việc làm trên vùng đất mới để cuối cùng được thu nhận làm “assembler” cho một hãng nhỏ. Trong khi đó cơ quan USCC ở Los Angeles đang cần một người có kinh nghiệm trong việc giúp định cư người tỵ nạn.

Khi đến cơ quan này lãnh tiền trợ cấp, Nam Lộc được những nhân viên ở đây nhận ra là đã từng hoạt động trong trại Pendleton nên được thu nhận ngay làm phụ tá cố vấn định cư. Vì quen biết nhiều, anh được cơ quan USCC nhờ giới thiệu cho một số người khác trong những vai trò Cố Vấn Định Cư và “Supervisor”. Lần lượt những nghệ sĩ như Jo Marcel, Kiều Chinh, Lê Quỳnh, Ngô Văn Quy, vv... đã trở thành nhân viên của cơ quan từ thiện này trong

những công tác định cư người tỵ nạn.

Từ phụ tá cố vấn, chẳng bao lâu sau Nam Lộc đã trở thành cố vấn định cư, một vai trò đòi hỏi sự lanh lợi trong việc giao tế để có thể tìm được những cá nhân, nhà thờ hay hội đoàn đứng ra bảo lãnh người tỵ nạn, càng ngày càng kéo tới đông đảo. Lộc đã chứng tỏ được khả năng của mình trong những công tác giao phó để rồi được đề cử làm “Supervisor”.

Một thời gian sau anh trở thành phụ tá giám đốc. Với chức vụ này Nam Lộc đã trở về Việt Nam lần đầu tiên vào năm 1991 cùng một số nhân vật thuộc Bộ Ngoại Giao và đại diện nhiều cơ quan thiện nguyện Hoa Kỳ để thương lượng với nhà cầm quyền Việt Nam về chương trình tỵ nạn.

Hai năm sau, bà Giám Đốc USCC vùng Los Angeles nghỉ hưu và người thay thế bà không ai khác hơn là Nam Lộc, đảm nhiệm chức vụ này từ năm 1993 cho đến nay. Trong thời gian này, anh đã trở về Việt Nam lần thứ nhì vào năm 1996.

Qua những lần gặp gỡ, Lộc cho tôi biết khi sang đến Mỹ một thời gian, anh đã nhận ra có khả năng rõ ràng hơn về 2 lãnh vực :sinh hoạt xã hội cộng đồng và luật, đặc biệt là luật di trú, so với thời gian còn trong nước.

Hiện khả năng đó của anh được thể hiện qua những chương trình phát thanh về luật di trú cho thính giả Việt Nam, khởi đầu vào năm 1994 trên đài Little Saigon Radio với chủ đề về sự cải tổ của Luật Welfare tức An Sinh Xã Hội. Càng ngày anh càng phụ trách thêm chương trình rất thiết thực đối với những người muốn tìm hiểu về quyền lợi của mình qua các đạo luật về di trú.

Hiện mỗi tháng Nam Lộc phụ trách khoảng 10 chương trình phát thanh về di trú trên hệ thống phát thanh Tiếng Nước Tôi ở San Jose, Việt Nam Hải ngoại ở Washington, D.C., Radio Bolsa, Saigon Houston Radio ở Houston, Saigon Radio ở Seattle, vv... và hình phỏng trên đài Tiếng Nói Hoa Kỳ (VOA).

Qua những hệ thống phát thanh này, tiếng nói của anh được truyền đi tại hầu hết các thành phố có người Việt cư ngụ ở Hoa Kỳ. Thêm vào đó là một chương trình truyền hình trên đài Văn Nghệ Việt Nam vào mỗi sáng thứ Bảy.

Gần đây anh còn trực tiếp trả lời khán thính giả trên hệ thống truyền hình vệ tinh SBTN, cùng nằm trong mục đích hướng dẫn quần chúng về các lãnh vực di trú và tỵ nạn. Đối với Nam Lộc, công việc đó gần như là một bổn phận với anh khi muốn chia sẻ những thông tin về di trú cho đồng bào để họ thực hiện được những quyền lợi của mình một cách thiết thực hơn.



Còn khả năng thông thạo rất nhiều điều khoản của một đạo luật liên quan đến di trú, Nam Lộc cho là nhờ ở chủ trương “vừa học vừa hành” của mình. Do đó anh đã trở thành một người vận động lập pháp một cách rất hữu hiệu đối với dư luận cũng như đối với quốc hội Hoa Kỳ để bênh vực quyền lợi cho người di dung, trong số có rất nhiều người Việt. Việc làm của anh tuy vậy cũng không tránh khỏi sự chỉ trích của những luật gia đồng hương khi cho rằng anh “không biết luật mà trả lời về luật pháp”.

Thực sự đó chỉ là những vấn đề liên quan đến Luật Di Trú mà Lộc là người đã được thẩm định bởi Bộ Tư Pháp Hoa Kỳ và Toà Kháng Cáo Về Di Trú (Board Of Immigration Appeal) sau khi đã bỏ nhiều thời gian theo học. Với sự thẩm định như vậy, anh có tư cách thay mặt thân chủ của mình ở Sở Di Trú cùng Toà Án Di Trú để bảo vệ quyền lợi cho họ.

Diễn hình như vụ một người Tây Tạng trốn sang Ấn Độ để xin được tỵ nạn tại Hoa Kỳ. Người này đầu tiên không được chính phủ Mỹ chấp nhận bởi lý do có thể ở lại Ấn Độ mà không bị đe dọa về mặt an ninh. Biện minh cho thân chủ mình, Lộc cho rằng dù không bị chính quyền đàn áp nhưng về mặt xã hội, đời sống người đó sẽ bị kỳ thị khi giao tiếp với người địa phương. Nhờ thành công trong vụ này, anh được quyền ra cãi trước Toà về những trường hợp liên quan đến di trú.

Cũng trong mục tiêu bảo vệ quyền lợi của người di dân trong việc vận động lập pháp, Nam Lộc đã đóng góp không ít trong việc tranh đấu quyền lợi cho những người thuộc diện HO cùng với con cái của họ cũng như cho những đồng bào tỵ nạn ở Phi Luật Tân.

Nhất là khi nhận thấy nước Mỹ nhen nhúm có những đạo luật kỳ thị người di dân và tỵ nạn, anh càng tỏ ra tích cực hơn trong việc bảo vệ quyền lợi những người cùng hoàn cảnh như mình với lập luận: “anh đã đón nhận những người đó đến đây, họ cũng làm việc, họ cũng đóng thuế thì họ có trách nhiệm ngang như một người Mỹ, họ cũng được hưởng quyền lợi ngang như người Mỹ”. Từ yếu tố đó, Nam Lộc nhận thấy được một sự bất công để tranh đấu một cách quyết liệt hơn.

Gần đây nhất Nam Lộc đã tạo thêm rất nhiều uy tín khi thành công trong việc vận động cho khoảng 20.000 người Việt thuộc diện PIP, tức diện chờ được duyệt cấp Thẻ Xanh (Green Card). Đó là những người được qua Mỹ theo diện nhân đạo, đi theo cha mẹ hoặc anh em.

Tuy nhiên sau khi được vào Mỹ, họ không được ra khỏi quốc gia này một khi chưa được cấp Thẻ Xanh. Nhiều người đã phải chờ đợi vất vả trong suốt mười mấy năm cho đến khi đạo luật được phê chuẩn bởi tổng thống Hoa Kỳ.

Không ít người cho rằng Nam Lộc đã làm một việc “lấp biển vá trời” khi vận động cho sự thành hình của đạo luật này. Nhưng anh vẫn âm thầm theo đuổi mục đích đã lựa chọn.

Cuối cùng thành công đã đến với anh vào mùa Hè năm 2004 khi khoảng 20.000 đồng bào của anh đã được thụ hưởng quyền lợi của đạo luật dành cho diện PIP này. Nam Lộc coi đó như một niềm hãnh diện của anh trong công tác phục vụ người di dân.

“Người Di Tản Buồn” tên Nam Lộc thêm vào đó còn hướng nhiều đến những việc từ thiện như đứng ra vận động tổ chức những chương trình gây quỹ giúp người cùi, những nạn nhân nạn lụt ở quê nhà, trợ giúp thương phế binh tại Việt Nam, vv... Lời kêu gọi của anh luôn được sự hưởng ứng nơi phía anh chị em nghệ sĩ.

Anh cũng thường với một phái đoàn nghệ sĩ đi thăm những viện dưỡng lão để chia sẻ sự cô đơn nơi những người lớn tuổi sống xa quê hương vì "...nhìn thấy thấp thoáng hình ảnh của mẹ tôi lúc qua đây cũng cô đơn, các con còn nhỏ đi làm đi học cho nên sống rất là cô đơn. Khi mẹ mất đi rồi, tôi luôn có cái ước vọng làm cho những người mẹ khác bớt cô đơn, bớt lẻ loi.”

Nam Lộc liệt mình vào thành phần những người may mắn để hướng tâm hồn về những người ở trong hoàn cảnh khó khăn hoặc có những xáo trộn trong đời sống. Như trong trường hợp những phụ nữ bị bạo hành mà anh cùng các anh chị em nghệ sĩ đã có dịp đến thăm...

Con người văn nghệ nơi Nam Lộc có một sự liên quan mật thiết với con người xã hội nơi anh. Đó là điều ai cũng nhận thấy một cách rõ ràng. Từ khi ở trong nước và rõ nét hẳn lên khi ra đến hải ngoại.

Ngay những ca khúc của anh cũng vậy. Nó thể hiện những khía cạnh xã hội, đặc biệt về thân phận người tỵ nạn như Xin Đòi Một Nụ Cười, Người Di Tản Buồn, vv... Gần đây anh đã thực hiện một CD gồm những ca khúc của mình dưới tên “Những Ca Khúc Nam Lộc: 30 Năm Nhìn Lại” do trung tâm Thúy Nga phát hành với những giọng ca Khánh Ly, Trần Thái Hoà, Thế Sơn, Ý Lan, Lưu Bích, Như Quỳnh và của chính anh.

Phân tách kỹ hơn, người ta dễ dàng nhận ra một sự hỗ trợ vô cùng mật thiết giữa con người nghệ sĩ và con người xã hội nơi Nam Lộc, như anh công nhận: “thí dụ như bây giờ tôi đi đâu nói chuyện, người ta biết tên do những hoạt động nghệ thuật thành ra khi tôi thuyết trình ở đây hay qua trại tỵ nạn sinh hoạt thì người ta đến với tôi trước tiên là đến với con người nghệ sĩ. Chính vì cái chỗ nghệ sĩ đó mà có được đám đông để mình lại phục vụ

người ta về vấn đề xã hội. Hai cái nó hỗ trợ cho nhau vô cùng! “

Vai trò MC của Nam Lộc cũng đã hỗ trợ rất nhiều cho con người xã hội của anh. gương mặt đó, giọng nói đó đã trở nên gần gũi không riêng gì trong tầng lớp khán thính giả yêu văn nghệ mà còn là cả một sự uy tín đối với người Việt tỵ nạn, nhất là thành phần cao niên ở Hoa Kỳ cần hiểu rõ về những quyền lợi cho người di dân hoặc cần đến sự giải thích và chỉ dẫn về mọi điều khoản trong các đạo luật di trú.

Nhờ ăn nói khéo léo dễ thu hút người nghe, từ khi sang đến Mỹ, Lộc thường được mời làm người giới thiệu chương trình cho những tổ chức văn nghệ cũng như có tính cách cộng đồng, trước khi trở thành một MC đứng nghĩa, khởi đầu với chương trình Cali Today do Trí Cole thực hiện năm 1991. Chương trình này gồm có Khánh Ly, Ý Lan, Tuấn Ngọc, Đức Huy, Trần Quang, Kiều Chinh, Mary Xinh Nguyễn. Sau đó, anh được trung tâm Mây mời làm MC cho một chương trình video thu “live” đầu tiên trên sân khấu tại Hoa Kỳ và đề nghị anh tìm một MC nữ để đứng chung trên sân khấu.

Người anh để ý tới là Đặng Tuyết Mai, nhưng chị đã vì những lý do riêng không thể nhận lời. Con gái chị là Nguyễn Cao Kỳ Duyên, khi đó còn là sinh viên và mới đến với vai trò giới thiệu chương trình cho vài shows Hoa Hậu Áo Dài, đã được anh mời thế chỗ cho mẹ.

Sau khi cộng tác với Mây qua 5 chương trình video, Nam Lộc đến với trung tâm Asia lần đầu tiên trong vai trò MC cạnh Lê Tín Hương trong chương trình “Thơ Và Nhạc” vào năm 1998 và tiếp tục cho đến nay, trong những chủ đề thích hợp với con người và tinh thần của anh, điển hình như chủ đề “30 Năm Nhìn Lại” sắp được phát hành.

Sau 14 năm thủ vai trò ăn nói trước máy thu hình, Nam Lộc có thể coi là người nam MC từng đứng cạnh với nhiều nữ MC nhất! Đó là Khánh Ly, Kỳ Duyên, Băng Châu, Mai Vy, Ngọc Minh, Mai Phương, Lê Tín Hương, Thụy Trinh, Orchid Lâm Quỳnh, Leyna Nguyễn, Dương Nguyệt Ánh, vv... Đó là không kể rất nhiều nữ MC khác trên các sân khấu địa phương.

Trong vai trò MC, Nam Lộc chủ trương đề cập đến những vấn đề sát với đời sống con người, sát với khán giả cũng như sát với ca khúc và nghệ sĩ được giới thiệu xoay quanh một chủ đề chính vì như vậy “người ta thấy gần gũi với mình hơn. Nhắc đến một bài hát, đưa một câu chuyện gì thì nó sát với người thưởng ngoạn. Tức là tôi đo lường được người thưởng ngoạn là ai, trước mặt mình là ai. Khi tôi vào một chương trình live nào đó thì tôi biết khán giả của mình là ai. Tùy theo lớp khán giả mà có khi mình phải đổi cả cái script nữa.”

Nhìn chung, Nam Lộc đã thật sự thành công trên cả hai phương diện văn nghệ và xã hội. Về mặt văn nghệ, không ai không biết một Nam Lộc nhạc sĩ – dù không phải nhà nghề - với một số ca khúc tiêu biểu cho cuộc sống tỵ nạn đã đi sâu vào tâm hồn người nghe. Đó còn là một Nam Lộc MC, chứng chắc nhưng không kém dí dỏm.

Về mặt xã hội, đó là một Nam Lộc, giám đốc cơ quan USCC vùng Los Angeles. Đó còn là Nam Lộc, người đồng hành của những người sống đời tạm dung trên đất Mỹ, cần đến những kiến thức căn bản đối với những điều khoản chuyên môn về luật di trú. Nhất là đối với lớp tuổi cao niên, anh là một người con, người cháu được dành cho rất nhiều cảm tình qua những công tác thực hiện.

Những điều đó đáng để Nam Lộc hãnh diện. Nhưng đối với anh không thể so sánh với niềm hãnh diện trong việc vận động thực hiện Tượng Đài Chiến Sĩ ở thành phố Westminster thuộc quận Cam. Nam Lộc coi đó là điều hãnh diện nhất trong cuộc đời tỵ nạn của mình sau khi đã vận động một số rất đông đảo anh chị em tham gia vào 2 buổi Đại Nhạc Hội gây quỹ xây cất tượng đài vào năm 2003 với số tiền quyên góp được vượt xa số tiền cần thiết vào giai đoạn cuối trong việc hình thành...

Nam Lộc tâm sự về động lực đã thúc đẩy anh tích cực tham gia vào việc xây dựng Tượng Đài Chiến Sĩ như sau: “Tôi nghĩ tại sao mình đã được ở bên bờ tự do rồi, không mang được họ sang thì mang linh hồn họ sang. Thành ra mỗi lần đi ngang qua tượng đài đó là tôi hãnh diện vô cùng. Trong đời không làm được điều gì hãnh diện thì đây là điều hãnh diện của tôi”

Anh còn ngâm ngùi khi nghĩ đến lúc nào đó cũng sẽ ra đi cùng với lời nhắn nhủ tàn tro của mình sẽ được trải ở nơi chôn nhau cắt rốn hoặc trên mộ phần những người một thời đã là những chiến hữu

**Nguồn:** <http://www.congdonghoalan.com>

**Nguồn:** <http://saigonocan.com/nhacchude/html/tieusu-NL.htm>

[www.vietnamvanhien.net](http://www.vietnamvanhien.net)